

**BÁO CÁO THỐNG KÊ**

**Tình hình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính**

**(Từ ngày 03/02/2023 đến ngày 09/02/2023)**

| STT | Tên cơ quan                  | Hồ sơ kỳ trước chuyển sang | Hồ sơ tiếp nhận    |        | Tổng hồ sơ phải xử lý | Hồ sơ xin hủy      |        | Hồ sơ đã xử lý     |          |         |                |          |         | Hồ sơ đang xử lý |              |         |
|-----|------------------------------|----------------------------|--------------------|--------|-----------------------|--------------------|--------|--------------------|----------|---------|----------------|----------|---------|------------------|--------------|---------|
|     |                              |                            | Phát sinh trong kỳ | Lũy kế |                       | Phát sinh trong kỳ | Lũy kế | Phát sinh trong kỳ |          |         | Lũy kế         |          |         | Tổng số          | Chưa đến hạn | Quá hạn |
|     |                              |                            |                    |        |                       |                    |        | Tổng số            | Đúng hạn | Trễ hạn | Tổng số        | Đúng hạn | Trễ hạn |                  |              |         |
| A   | B                            | (1)                        | (2)                | (3)    | (4)=(1)+(2)           | (5)                | (6)    | (7)=(8)+(9)        | (8)      | (9)     | (10)=(11)+(12) | (11)     | (12)    | (13)=(4)-(5)-(7) |              |         |
| 1   | Ban Quản lý Khu kinh tế      | 2                          | 1                  | 12     | 3                     | 1                  | 2      | 0                  | 0        | 0       | 11             | 11       | 0       | 2                | 2            | 0       |
| 2   | Bảo hiểm xã hội              | 262                        | 749                | 4.873  | 1.011                 | 0                  | 0      | 553                | 553      | 0       | 4.594          | 4.594    | 0       | 458              | 458          | 0       |
| 3   | Công an tỉnh                 | 2.718                      | 1.345              | 7.008  | 4.063                 | 0                  | 0      | 1.658              | 1.658    | 0       | 8.067          | 8.067    | 0       | 2.405            | 2.405        | 0       |
| 4   | Công ty Cổ phần điện nước AG | 0                          | 0                  | 0      | 0                     | 0                  | 0      | 0                  | 0        | 0       | 0              | 0        | 0       | 0                | 0            | 0       |
| 5   | Công ty Điện lực AG          | 0                          | 0                  | 0      | 0                     | 0                  | 0      | 0                  | 0        | 0       | 0              | 0        | 0       | 0                | 0            | 0       |
| 6   | Sở Công Thương               | 112                        | 498                | 4.328  | 610                   | 1                  | 15     | 447                | 447      | 0       | 4.369          | 4.368    | 1       | 162              | 162          | 0       |
| 7   | Sở Giao thông Vận tải        | 297                        | 507                | 2.495  | 804                   | 0                  | 0      | 414                | 414      | 0       | 2.156          | 2.156    | 0       | 390              | 390          | 0       |
| 8   | Sở Giáo dục và Đào tạo       | 0                          | 24                 | 90     | 24                    | 2                  | 6      | 19                 | 19       | 0       | 99             | 99       | 0       | 3                | 3            | 0       |
| 9   | Sở Khoa học và Công nghệ     | 1                          | 7                  | 13     | 8                     | 0                  | 0      | 6                  | 6        | 0       | 14             | 14       | 0       | 2                | 2            | 0       |
| 10  | Sở Kế hoạch và Đầu tư        | 36                         | 159                | 929    | 195                   | 0                  | 0      | 138                | 138      | 0       | 981            | 981      | 0       | 57               | 57           | 0       |
| 11  | Sở Lao động - TB và XH       | 24                         | 83                 | 288    | 107                   | 1                  | 55     | 26                 | 26       | 0       | 303            | 302      | 1       | 80               | 80           | 0       |
| 12  | Sở Ngoại vụ                  | 0                          | 3                  | 12     | 3                     | 0                  | 0      | 3                  | 3        | 0       | 12             | 12       | 0       | 0                | 0            | 0       |
| 13  | Sở Nông nghiệp và PTNT       | 15                         | 28                 | 198    | 43                    | 0                  | 27     | 25                 | 25       | 0       | 179            | 179      | 0       | 18               | 18           | 0       |
| 14  | Sở Nội vụ                    | 9                          | 24                 | 86     | 33                    | 2                  | 9      | 11                 | 11       | 0       | 65             | 65       | 0       | 20               | 20           | 0       |
| 15  | Sở Thông tin và TT           | 0                          | 1                  | 33     | 1                     | 1                  | 2      | 0                  | 0        | 0       | 34             | 33       | 1       | 0                | 0            | 0       |
| 16  | Sở Tài chính                 | 1                          | 7                  | 183    | 8                     | 0                  | 0      | 6                  | 6        | 0       | 182            | 182      | 0       | 2                | 2            | 0       |
| 17  | Sở Tài nguyên và MT          | 52                         | 5                  | 125    | 57                    | 1                  | 21     | 9                  | 9        | 0       | 106            | 106      | 0       | 47               | 47           | 0       |
| 18  | Sở Tư pháp                   | 382                        | 399                | 1.978  | 781                   | 2                  | 13     | 272                | 272      | 0       | 1.754          | 1.754    | 0       | 507              | 507          | 0       |
| 19  | Sở Văn hóa, TT và DL         | 8                          | 12                 | 91     | 20                    | 0                  | 20     | 14                 | 14       | 0       | 73             | 73       | 0       | 6                | 6            | 0       |
| 20  | Sở Xây dựng                  | 62                         | 37                 | 195    | 99                    | 5                  | 24     | 16                 | 16       | 0       | 211            | 211      | 0       | 78               | 78           | 0       |
| 21  | Sở Y tế                      | 182                        | 45                 | 370    | 227                   | 3                  | 11     | 19                 | 19       | 0       | 435            | 435      | 0       | 205              | 205          | 0       |
|     | Tổng cộng                    | 4.163                      | 3.934              | 23.307 | 8.097                 | 19                 | 205    | 3.636              | 3.636    | 0       | 23.645         | 23.642   | 3       | 4.442            | 4.442        | 0       |

Người lập

Trần Phú Quý

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thanh Hùng

**BÁO CÁO THỐNG KÊ**

**Tình hình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo các mức độ**

**(Từ ngày 03/02/2023 đến ngày 09/02/2023)**

| STT       | Tên cơ quan                  | Hồ sơ kỳ trước chuyển sang | Hồ sơ tiếp nhận               |                    |          |          |                 |          |          |          | Hồ sơ xin hủy         |                    | Hồ sơ đã xử lý |                     |          |          |          |                     |          |          | Hồ sơ đang xử lý |                     |              |         |
|-----------|------------------------------|----------------------------|-------------------------------|--------------------|----------|----------|-----------------|----------|----------|----------|-----------------------|--------------------|----------------|---------------------|----------|----------|----------|---------------------|----------|----------|------------------|---------------------|--------------|---------|
|           |                              |                            | Tổng hồ sơ phát sinh trong kỳ | Phát sinh trong kỳ |          |          | Lũy kế          |          |          |          | Tổng hồ sơ phải xử lý | Phát sinh trong kỳ | Lũy kế         | Phát sinh trong kỳ  |          |          |          | Lũy kế              |          |          |                  | Tổng số             | Chưa đến hạn | Quá hạn |
|           |                              |                            |                               | Mức độ 2           | Mức độ 3 | Mức độ 4 | Tổng số         | Mức độ 2 | Mức độ 3 | Mức độ 4 |                       |                    |                | Tổng số             | Mức độ 2 | Mức độ 3 | Mức độ 4 | Tổng số             | Mức độ 2 | Mức độ 3 | Mức độ 4         |                     |              |         |
| A         | B                            | (1)                        | (2)=(3)+(4)+(5)               | (3)                | (4)      | (5)      | (6)=(7)+(8)+(9) | (7)      | (8)      | (9)      | (10)=(11)+(12)        | (11)               | (12)           | (13)=(14)+(15)+(16) | (14)     | (15)     | (16)     | (17)=(18)+(19)+(20) | (18)     | (19)     | (20)             | (21)=(10)-(11)-(13) |              |         |
| 1         | Ban Quản lý Khu kinh tế      | 2                          | 1                             | 0                  | 1        | 0        | 12              | 2        | 4        | 6        | 3                     | 1                  | 2              | 0                   | 0        | 0        | 0        | 11                  | 4        | 3        | 4                | 2                   | 2            | 0       |
| 2         | Bảo hiểm xã hội              | 262                        | 749                           | 108                | 0        | 641      | 4.873           | 858      | 0        | 4.015    | 1.011                 | 0                  | 0              | 553                 | 99       | 0        | 454      | 4.594               | 845      | 0        | 3.749            | 458                 | 458          | 0       |
| 3         | Công an tỉnh                 | 2.718                      | 1.345                         | 1.345              | 0        | 0        | 7.008           | 7.008    | 0        | 0        | 4.063                 | 0                  | 0              | 1.658               | 1.658    | 0        | 0        | 8.067               | 8.067    | 0        | 0                | 2.405               | 2.405        | 0       |
| 4         | Công ty Cổ phần điện nước AG | 0                          | 0                             | 0                  | 0        | 0        | 0               | 0        | 0        | 0        | 0                     | 0                  | 0              | 0                   | 0        | 0        | 0        | 0                   | 0        | 0        | 0                | 0                   | 0            | 0       |
| 5         | Công ty Điện lực AG          | 0                          | 0                             | 0                  | 0        | 0        | 0               | 0        | 0        | 0        | 0                     | 0                  | 0              | 0                   | 0        | 0        | 0        | 0                   | 0        | 0        | 0                | 0                   | 0            | 0       |
| 6         | Sở Công Thương               | 112                        | 498                           | 0                  | 20       | 478      | 4.328           | 0        | 123      | 4.205    | 610                   | 1                  | 15             | 447                 | 0        | 13       | 434      | 4.369               | 1        | 122      | 4.246            | 162                 | 162          | 0       |
| 7         | Sở Giao thông vận tải        | 297                        | 507                           | 507                | 0        | 0        | 2.495           | 2.495    | 0        | 0        | 804                   | 0                  | 0              | 414                 | 414      | 0        | 0        | 2.156               | 2.156    | 0        | 0                | 390                 | 390          | 0       |
| 8         | Sở Giáo dục và Đào tạo       | 0                          | 24                            | 5                  | 18       | 1        | 90              | 10       | 75       | 5        | 24                    | 2                  | 6              | 19                  | 4        | 14       | 1        | 99                  | 9        | 85       | 5                | 3                   | 3            | 0       |
| 9         | Sở Khoa học và Công nghệ     | 1                          | 7                             | 0                  | 6        | 1        | 13              | 0        | 12       | 1        | 8                     | 0                  | 0              | 6                   | 0        | 5        | 1        | 14                  | 0        | 13       | 1                | 2                   | 2            | 0       |
| 10        | Sở Kế hoạch và Đầu tư        | 36                         | 159                           | 41                 | 118      | 0        | 929             | 311      | 618      | 0        | 195                   | 0                  | 0              | 138                 | 20       | 118      | 0        | 981                 | 363      | 618      | 0                | 57                  | 57           | 0       |
| 11        | Sở Lao động - TB và XH       | 24                         | 83                            | 82                 | 1        | 0        | 288             | 252      | 36       | 0        | 107                   | 1                  | 55             | 26                  | 25       | 1        | 0        | 303                 | 209      | 94       | 0                | 80                  | 80           | 0       |
| 12        | Sở Ngoại vụ                  | 0                          | 3                             | 0                  | 3        | 0        | 12              | 0        | 12       | 0        | 3                     | 0                  | 0              | 3                   | 0        | 3        | 0        | 12                  | 0        | 12       | 0                | 0                   | 0            | 0       |
| 13        | Sở Nông nghiệp và PTNT       | 15                         | 28                            | 0                  | 25       | 3        | 198             | 0        | 182      | 16       | 43                    | 0                  | 27             | 25                  | 0        | 21       | 4        | 179                 | 0        | 164      | 15               | 18                  | 18           | 0       |
| 14        | Sở Nội vụ                    | 9                          | 24                            | 1                  | 0        | 23       | 86              | 8        | 2        | 76       | 33                    | 2                  | 9              | 11                  | 1        | 0        | 10       | 65                  | 10       | 0        | 55               | 20                  | 20           | 0       |
| 15        | Sở Thông tin và TT           | 0                          | 1                             | 0                  | 0        | 1        | 33              | 0        | 23       | 10       | 1                     | 1                  | 2              | 0                   | 0        | 0        | 0        | 34                  | 0        | 25       | 9                | 0                   | 0            | 0       |
| 16        | Sở Tài chính                 | 1                          | 7                             | 1                  | 0        | 6        | 183             | 5        | 0        | 178      | 8                     | 0                  | 0              | 6                   | 0        | 0        | 6        | 182                 | 4        | 0        | 178              | 2                   | 2            | 0       |
| 17        | Sở Tài nguyên và MT          | 52                         | 5                             | 5                  | 0        | 0        | 125             | 105      | 18       | 2        | 57                    | 1                  | 21             | 9                   | 9        | 0        | 0        | 106                 | 103      | 3        | 0                | 47                  | 47           | 0       |
| 18        | Sở Tư pháp                   | 382                        | 399                           | 219                | 180      | 0        | 1.978           | 1.135    | 842      | 1        | 781                   | 2                  | 13             | 272                 | 183      | 89       | 0        | 1.754               | 1.014    | 740      | 0                | 507                 | 507          | 0       |
| 19        | Sở Văn hóa, TT và DL         | 8                          | 12                            | 0                  | 2        | 10       | 91              | 0        | 23       | 68       | 20                    | 0                  | 20             | 14                  | 0        | 0        | 14       | 73                  | 0        | 3        | 70               | 6                   | 6            | 0       |
| 20        | Sở Xây dựng                  | 62                         | 37                            | 15                 | 22       | 0        | 195             | 82       | 111      | 2        | 99                    | 5                  | 24             | 16                  | 10       | 6        | 0        | 211                 | 115      | 90       | 6                | 78                  | 78           | 0       |
| 21        | Sở Y tế                      | 182                        | 45                            | 38                 | 6        | 1        | 370             | 324      | 36       | 10       | 227                   | 3                  | 11             | 19                  | 14       | 4        | 1        | 435                 | 322      | 99       | 14               | 205                 | 205          | 0       |
| Tổng cộng |                              | 4.163                      | 3.934                         | 2.367              | 402      | 1.165    | 23.307          | 12.595   | 2.117    | 8.595    | 8.097                 | 19                 | 205            | 3.636               | 2.437    | 274      | 925      | 23.645              | 13.222   | 2.071    | 8.352            | 4.442               | 4.442        | 0       |

Người lập

Trần Phú Quý

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thanh Hùng

| TT | Họ và tên                     | Thứ 6<br>3/2/2023 |       | Thứ 2<br>6/2/2023 |       | Thứ 3<br>7/2/2023 |       | Thứ 4<br>8/2/2023 |       | Thứ 5<br>9/2/2023 |       | Ngày nghỉ            |                      |                         | Đi<br>trở | Ghi chú |
|----|-------------------------------|-------------------|-------|-------------------|-------|-------------------|-------|-------------------|-------|-------------------|-------|----------------------|----------------------|-------------------------|-----------|---------|
|    |                               | Sáng              | Chiều | Sáng              | Chiều | Sáng              | Chiều | Sáng              | Chiều | Sáng              | Chiều | Tổng<br>số<br>(buổi) | Có<br>phép<br>(buổi) | Không<br>phép<br>(buổi) |           |         |
| 1  | Sở Khoa học và Công nghệ      |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|    | Sở Tài chính                  |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|    | Sở Ngoại vụ                   |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|    | Phạm Thị Tuyết Trinh          |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
| 2  | Sở Thông tin và Truyền thông  |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|    | Mai Thị Trúc Phương           |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
| 3  | Ban quản lý khu kinh tế       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|    | Sở Nội vụ                     |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|    | Công ty CP Điện Nước An Giang |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|    | Công ty Điện lực An Giang     |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|    | Nguyễn Thanh Tiến             |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
| 4  | Sở Tài nguyên và Môi trường   |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|    | Doãn Thị Thanh Vol            |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|    | Nguyễn Thị Thúy An            |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
| 5  | Sở Xây dựng                   |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|    | Đoàn Trương Thanh Bình        | P                 |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       | 1                    | 1                    | 0                       |           | CN      |
| 6  | Sở Giao thông Vận tải         |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|    | Trần Minh Tuyên               |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|    | Phương Mai Hoàng Tuấn         |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
| 7  | Sở Kế hoạch và Đầu tư         |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|    | Trần Thanh Việt               |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|    | Lâm Thị Hồng Hạnh             |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
| 8  | Bảo hiểm xã hội tỉnh          |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|    | Phan Thị Quỳnh Giang          |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|    | Sở Tư pháp                    |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |

| TT         | Họ và tên                         | Thứ 6<br>3/2/2023 |       | Thứ 2<br>6/2/2023 |       | Thứ 3<br>7/2/2023 |       | Thứ 4<br>8/2/2023 |       | Thứ 5<br>9/2/2023 |       | Ngày nghỉ            |                      |                         | Đi<br>trở | Ghi chú |
|------------|-----------------------------------|-------------------|-------|-------------------|-------|-------------------|-------|-------------------|-------|-------------------|-------|----------------------|----------------------|-------------------------|-----------|---------|
|            |                                   | Sáng              | Chiều | Sáng              | Chiều | Sáng              | Chiều | Sáng              | Chiều | Sáng              | Chiều | Tổng<br>số<br>(buổi) | Có<br>phép<br>(buổi) | Không<br>phép<br>(buổi) |           |         |
| 9          | Nguyễn Thị Bích Huệ               |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|            | Nguyễn Văn Tình                   |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|            | <b>Sở NN và PTNN</b>              |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|            | Võ Thanh Sang                     |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
| 10         | Nguyễn Minh Phú                   |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|            | Nguyễn Thị Thúy                   |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       | P                 |       | 1                    | 1                    | 0                       |           | CQ      |
|            | Nguyễn Bích Dung                  |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       | P                 |       | 1                    | 1                    | 0                       |           | CQ      |
|            | <b>Công an tỉnh</b>               |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|            | Đoàn Thị Ánh Hồng                 |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       | P                 | P     | 2                    | 2                    | 0                       |           | CN      |
|            | Dương Văn Khon                    |                   |       |                   |       |                   |       | P                 | P     |                   |       | 2                    | 2                    | 0                       |           | CQ      |
| 11         | Nguyễn Văn Lắm                    |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|            | Trương Thế Duy                    |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|            | Huỳnh Trung Hiếu                  |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|            | Bùi Ngọc Hân                      |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|            | <b>Sở Y tế</b>                    |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
| 12         | Lương Tuyết Ngân                  |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|            | Trần Ngọc Linh                    |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
| 13         | <b>Sở Lao động - TB và XH</b>     |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|            | Nguyễn Văn Thông                  |                   | P     |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       | 1                    | 1                    | 0                       |           | CQ      |
| 14         | <b>Sở Giáo dục và Đào tạo</b>     |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|            | Đinh Văn Liễu                     |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
| 15         | <b>Sở Văn hóa, Thể thao và DL</b> |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|            | Lê Thị Thủy Tiên                  |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
| 16         | <b>Sở Công thương</b>             |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
|            | Lư Thị Bích Tuyền                 |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                      |                      |                         |           |         |
| Tổng cộng: |                                   |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       |                   |       | 8                    | 8                    | 0                       |           |         |

Người lập bảng



Phan Thị Như Huỳnh

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC




Nguyễn Thanh Hùng